GIẢNG DẠY HỌC PHẦN TRIẾT HỌC MÁC-LÊNIN Ở CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỌC THEO MÔ HÌNH DẠY HỌC TÍCH CỰC HIỆN NAY

LÊ TUẤN NGỌC
Trường Đại học Tân Trào

Nhận bài ngày 10/02/2025. Sửa chữa xong 22/02/2025. Duyệt đăng 28/02/2025.

Abstract

The active teaching model is particularly necessary for subjects in the undergraduate training program in general and for the Marxist-Leninist Philosophy subject in particular. For the Marxist-Leninist Philosophy subject, which has a lot of theoretical knowledge content, high generality and Abstraction, it is necessary to use an active teaching model with a variety of different methods from classroom learning with teaching by illustrative diagrams to student self-study under the guidance of lecturers. In addition, lecturers also guide the implementation of writing essays to know how to apply theory to solve practical problems.

Keywords: *Teaching, Marxist-Leninist Philosophy, active teaching, students.*

1. Đặt vấn đề

Triết học Mác-Lênin vốn là một môn học được sinh viên (SV) ở các trường đại học, dù khối ngành Kỹ thuật hay khối ngành Xã hội đều đánh giá là khó bởi tính chất trừu tượng của nó. Chính từ tâm lý ban đầu như vậy nên SV rất miễn cưỡng khi đăng kí môn học này mặc dù đây là học phần bắt buộc. Vì vậy, hàng năm rất nhiều hội thảo từ phạm vi nội bộ trong từng trường đại học đến phạm vi quốc gia bàn về vấn đề đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng học tập các môn Lý luận chính trị nói riêng và môn Triết học Mác-Lênin nói riêng đã được triển khai. Trên cơ sở đó, từng giảng viên (GV) cũng đã có sự trao đổi, chia sẻ và tiếp thu những phương pháp giảng dạy mới và áp dụng vào quá trình giảng dạy. Từ thực tiễn giảng dạy cũng như trên cơ sở thực trạng học tập của SV, tác giả cũng đúc kết được những kinh nghiệm và nghiên cứu, tìm tòi những phương pháp, mô hình giảng dạy tích cực. Giảng dạy theo mô hình tích cực thực sự là cần thiết trong bối cảnh hiện nay nhằm nâng cao được tính chủ động, sáng tạo của người học, giúp người học biết gắn lý luận với thực tiễn. Qua đó phát triển được kỹ năng tư duy phản biện, đáp ứng được những yêu cầu của xã hội hiện đại.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Sự cần thiết của việc giảng dạy Triết học Mác-Lênin theo mô hình tích cực

Trước sự biến đổi nhanh chóng của xã hội và dưới tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, triết học Mác-Lênin với nền tảng là chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng thông qua việc cung cấp cho chúng ta thế giới quan và phương pháp luận khoa học để nhận thức đúng bản chất của những biến động, có tư duy biện chứng để định hướng giá trị và giải quyết các vấn đề xã hội nảy sinh. Đối với SV, lực lượng trẻ của đất nước đang trong quá trình phát triển nhân cách rất cần được trang bị thế giới quan và phương pháp luận của triết học Mác-Lênin. Tuy nhiên, để SV hứng thú trong tiếp nhận tri thức triết học và học tập môn học có hiệu quả, chất lượng, GV cần giảng dạy môn học theo mô hình tích cực. Mô hình này đem lại những giá trị tích cực sau: - Nâng cao được tính chủ động và sáng tạo của người học. Khuyến khích người học tham gia chủ động vào quá

Email: ngoccttq@gmail.com

trình học tập thay vì chỉ tiếp thu thụ động kiến thức bằng những phương pháp cụ thể như thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề, nghiên cứu tình huống; - Phát triển kỹ năng tư duy phản biện cho SV. Mô hình tích cực tạo cơ hội cho SV đặt câu hỏi, tranh luận và bảo vệ quan điểm của mình; - Rèn kỹ năng cho SV biết gắn lý luận với thực tiễn. Mô hình tích cực tạo điều kiện cho SV liên hệ những nguyên lý của triết học Mác-Lênin với các vấn đề thực tiễn của xã hội. Việc phân tích các sự kiện, hiện tượng xã hội dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin giúp người học hiểu rõ hơn về bản chất của các vấn đề và tìm ra những giải pháp phù hợp. Điều này giúp triết học Mác-Lênin gần gũi và thiết thực hơn với người học; - Mô hình tích cực giúp SV hình thành kỹ năng tự học, tự nghiên cứu và giải quyết vấn đề một cách sáng tạo, đáp ứng yêu cầu của xã hội hiện đại. Đặc biệt trong thời đại công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ, việc học tập tích cực giúp người học có thể chọn lọc, phân tích những luồng thông tin một cách chính xác.

Như vậy, giảng dạy môn Triết học Mác-Lênin theo mô hình tích cực là một yêu cầu cần thiết để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển tư duy sáng tạo, đáp ứng yêu cầu xã hội.

2.2. Giảng dạy Triết học Mác-Lênin theo mô hình tích cực hiện nay

2.2.1. Mục tiêu, cấu trúc và chuẩn đầu ra của học phần Triết học Mác-Lênin

Triết học Mác-Lênin là học phần bắt buộc đối với SV đại học, với thời lượng học tập là 3 tín chỉ, tức là 45 tiết, trong đó có 30 tiết lý thuyết và 15 tiết thực hành, thảo luận. Mục tiêu của học phần là trang bị cho SV hệ thống những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của Triết học Mác-Lênin, từ đó có thể tiếp cận được nội dung học phần Kinh tế chính trị, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho SV; Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo. Cấu trúc của học phần này gồm có 3 chương với những nội dung chính sau [1]: Chương 1: Giới thiệu chung về triết học và vai trò của triết học nói chung và triết học Mác-Lênin nói riêng trong đời sống; Chương 2: Giới thiệu những nội dung cơ bản của Chủ nghĩa duy vật biện chứng và phép biện chứng duy vật như: Vật chất và ý thức, Phép biện chứng duy vật, Lý luận nhận thức; Chương 3: Giới thiệu những nội dung cơ bản của Chủ nghĩa duy vật lịch sử như: Hình thái kinh tế - xã hội, Giai cấp và dân tộc, Nhà nước và cách mạng xã hội, Ý thức xã hội, Vấn đề con người. Chuẩn đầu ra của học phần, SV cần đạt được:

Về kiến thức: Hiểu được về sự ra đời của triết học nói chung, triết học Mác-Lênin nói riêng và vấn đề cơ bản của triết học. Hiểu được vai trò của triết học Mác- Lênin trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay. Nắm được những nội dung cơ bản về chủ nghĩa duy vật biện chứng, phép biện chứng duy vật: Vật chất - ý thức, Phép biện chứng duy vật, Lý luận nhận thức. Nắm được những nội dung cơ bản về chủ nghĩa duy vật lịch sử và ý nghĩa phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật lịch sử: Hình thái kinh tế - xã hội, Giai cấp - dân tộc, Nhà nước và cách mạng xã hội, Ý thức xã hội, Vấn đề con người.

Về kỹ năng: SV có thể vận dụng kiến thức đã học để hiểu được đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội. SV có kỹ năng tìm kiếm, tổng hợp, phân tích và đánh giá được một số vấn đề lý luận và thực tiễn từ tiếp cận triết học. Ngoài ra, SV có thể có những kỹ năng mềm như: Thuyết trình, làm việc nhóm, quản lý thời gian, lập kế hoạch,... Kỹ năng tự học, tự nghiên cứu.

Về thái độ: SV có niềm tin vững chắc vào chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường XHCN mà Đảng và nhân dân ta lựa chọn. SV có tinh thần chủ động nghiên cứu, học tập để nắm vững kiến thức học phần, có tinh thần trách nhiệm với cộng đồng, xã hội; Chấp hành tốt đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

2.2.2. Một số mô hình tích cực trong giảng dạy Triết học Mác-Lênin

Giảng dạy Triết học Mác-Lênin một cách hiệu quả để đạt được mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần đòi hỏi sự đổi mới và áp dụng các mô hình tích cực nhằm khơi dậy hứng thú và khả năng tư duy của người học. Dưới đây là một số mô hình tích cực có thể áp dụng:

a. Hướng dẫn sinh viên tự nghiên cứu bài học ở nhà theo sự hướng dẫn

Giảng viên xác định những kiến thức cơ bản SV cần nắm vững, chuyển hóa thành những câu hỏi

nhỏ dưới dạng bảng câu hỏi bài tập ở nhà để SV có thể tự đọc giáo trình và trả lời trước khi tới lớp. Theo tỷ lệ 1/1 thì SV phải tự học tối thiểu là 1tiết ở nhà để chuẩn bị cho 5 tiết sẽ học cùng GV trên lớp. Do đó, căn cứ vào thời lượng học của từng buổi mà GV có thể soạn những câu hỏi gắn liền với nội dung sẽ học của buổi đó trên lớp và giao trước cho SV chuẩn bị. Chẳng hạn, khi giảng dạy nội dung chương 1 "Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội", để SV nắm được những kiến thức cơ bản dưới hình thức tự học, GV sẽ soạn bảng hỏi yêu cầu SV đọc tài liệu và trả lời, những câu hỏi phải bám sát vào nội dung kiến thức trong giáo trình mà SV chỉ cần đọc tài liệu là có thể trả lời được như: *Câu 1*: Triết học ra đời trong khoảng thời gian nào? Gắn với nguồn gốc nhận thức và nguồn xã hội nào?; *Câu 2*: Thế giới quan là gì? Có các loại thế giới quan nào? Thế giới quan nào là thế giới quan khoa học?; *Câu 3*: Vấn đề cơ bản của triết học là gì? Được giải quyết ở mấy mặt? mặt thứ nhất giải quyết vấn đề gì? Mặt thứ 2 giải quyết vấn đề gì? Căn cứ vào đâu để phân chia các trường phái triết học duy vật và trường phái triết học duy tâm?; *Câu 4*: Phương pháp siêu hình và phương pháp biện chứng đối lập với nhau như thế nào? Có những hình thức biện chứng nào?; *Câu 5*: Triết học Mác ra đời vào thời gian nào? ở thời kì lịch sử nào? Đặc điểm khái quát nhất về kinh tế - xã hội của giai đoạn lịch sử đó. Triết học Mác ra đời trên cơ sở tiền đề lý luận và tiền đề khoa học nào?; *Câu 6*: Thực chất cuộc cách mạng triết học do C. Mác và Ph.Ăngghen thực hiện được thể hiện ở những điểm cơ bản nào?; *Câu 7*: Triết học có các chức năng cơ bản nào?.

SV chỉ cần đọc tài liệu hoàn toàn có thể trả lời được những câu hỏi trên. Khi lên lớp, GV sẽ có 2 hình thức kiểm tra sự chuẩn bị của SV: 1. Kiểm tra nhanh vở chuẩn bị của SV; 2. Quá trình giảng đến đâu GV hỏi SV các câu hỏi liên quan đến đó. Khi đọc tài liệu và chuẩn bị bài trước khi đến lớp sẽ giúp SV có sẵn nền dữ liệu để nắm được kiến thức trọng tâm và mở rộng của GV. Khi ấy, SV dễ nắm bắt được những kiến thức vốn có tính khái quát và trừu tượng sâu sắc của triết học. Đồng thời giúp SV có khả năng trao đổi, thảo luận những vấn đề GV đặt ra trong tiết học, làm cho buổi học sôi nổi và thú vị hơn, lúc này, tiết giảng thực sự đặt SV vào vị trí trung tâm chứ không phải người dạy vào vị trí trung tâm như phương pháp thuyết trình truyền thống.

Ngoài hình thức soạn bảng hỏi ngắn yêu cầu SV đọc tài liệu để trả lời, GV có thể định hướng nội dung kiến thức và yêu cầu SV thiết kế bản đồ tư duy theo nội dung của từng vấn đề. Theo đánh giá, "Việc xây dựng được một sơ đồ tư duy thể hiện mối liên hệ giữa các kiến thức sẽ mang lại những lợi ích đáng quan tâm về các mặt: ghi nhớ, phát triển nhận thức, tư duy, óc tưởng tượng và khả năng sáng tạo… So với việc ghi chép truyền thống thì sử dụng sơ đồ tư duy sẽ giúp việc ghi nhớ trở nên hiệu quả và có tác dụng hơn nhiều lần" [2]. Hình thức này nên phân theo nhóm. GV nên bố trí cố định chỗ ngồi của SV theo khu vực để thuận tiện cho việc quản lý và học nhóm. Cứ 2 đến 3 SV bàn trên cùng với 2 đến 3 SV bàn sau tạo thành một nhóm ổn định trong suốt môn học. Các nhóm được hình thành tự phân chia nhóm trưởng và nhóm phó để điều hành và phân công công việc của nhóm ở lớp và ở nhà. GV cho SV thuyết trình theo chủ đề bằng bản đồ tư duy đã chuẩn bị của từng nhóm. Cả lớp thảo luận, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm bạn. Sau đó GV tổng kết, hệ thống những kiến thức mà SV cần nắm vững, cho điểm SV thuyết trình.

b. Hướng dẫn sinh viên viết tiểu luận về phương pháp luận

Trong Giáo trình Logic học và phương pháp học tập nghiên cứu khoa học, tác giả Đoàn Anh khái, Nguyễn Anh Tuấn, Dư Đình Phúc cho rằng "Tiểu luận là chuyên khảo về một chủ đề khoa học, thường được làm trong quá trình học tập một môn học nào đó" [3, tr. 195]. Đối với môn Triết học Mác-Lênin, tiểu luận về phương pháp luận thực chất là một văn bản khoa học nhỏ, do SV tập dượt vận dụng các phương pháp triết học chủ yếu để phân tích, lý giải một vấn đề lấy từ đời sống kinh tế, đời sống gia đình, xã hội, thời sự quốc tế... Do đó, SV cần biết tìm và khai thác các tài liệu tham khảo để phát hiện vấn đề có tính triết học, từ đó xác định chủ đề và viết thành tiểu luận. SV phải biết vận dụng tổng hợp các kiến thức và phương pháp triết học làm phương pháp luận để phân tích và trình bày vấn đề đã lựa chọn, có hiểu biết nhất định về đối tượng phân tích và tạo dựng thành văn bản khoa học. Trong đó, SV cần tiếp cận với những tài liệu từ báo, tạp chí, bản tin, phương tiện truyền thanh, truyền hình thuộc các lĩnh vực kinh tế, kinh doanh, chính trị, khoa học, văn hóa mà đặt ra những vấn đề lý luận hoặc thực tiễn

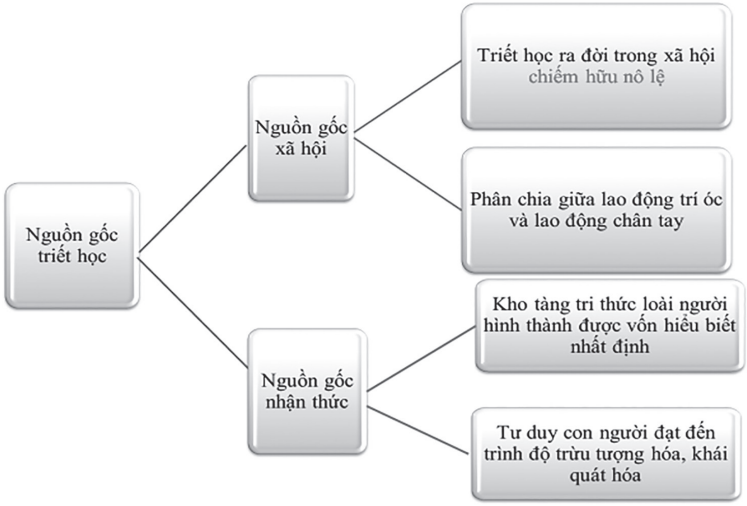
bức xúc có thể phân tích, lý giải bằng phương pháp luận của triết học. Sau khi phát hiện được đề tài và xác định được chủ đề thì các tài liệu đó trở thành tư liệu chính để viết tiểu luận. Đề tài tiểu luận không phải là một đề tài thuần túy triết học đã viết trong sách triết học cũng không phải là một đề tài lý luận chính trị trừu tượng hoặc chuyên sâu. Đề tài tiểu luận là loại vấn đề ngoài triết học nhưng lại cho phép huy động tổng hợp kiến thức và phương pháp triết học làm phương pháp luận để phân tích, lý giải, làm sáng tỏ. Vì thế, đối với SV năm thứ nhất đại học, đề tài nên chọn ở phạm vi hẹp, với số trang không quá 10 trang (đánh máy) tiểu luận, có nội dung thực tế, gần gũi cuộc sống, dễ tìm tài liệu, có tính thời sự, cấp bách, bức xúc chứ không nên chọn những đề tài cao siêu ở tầm vĩ mô, vượt quá tầm kiến thức và trình độ của SV năm nhất. Trước tiên, GV có thể giúp SV định hướng một số đề tài sau: Đề tài 1: "Phân tích triết học tình trạng ô nhiễm môi trường ở nước ta hiện nay" hoặc "Tình trạng trật tự và an toàn giao thông đô thị, nhìn từ quá trình nhận thức"; Đề tài 2: "Vận dụng quan điểm biện chứng duy vật để xây dựng lối sống tích cực ở SV hiện nay"; Đề tài 3: "Vận dụng nguyên tắc toàn diện để đánh giá những khó khăn của SV và đề xuất giải pháp khắc phục"; Đề tài 4: "Vận dụng quan điểm duy vật lịch sử để lý giải sự khác biệt về văn hóa giữa các vùng miền ở nước ta hiện nay".

Khi SV lựa chọn được đề tài theo sự định hướng của GV, GV hướng dẫn thực hiện các bước viết tiểu luận, bao gồm: *Bước 1*: Xây dựng đề cương tổng quát (đề cương khung), gồm: Phần mở đầu (đặt vấn đề, xác định đề tài tiểu luận và tính triết học trong đề tài. Phần triển khai: vạch rõ bộ khung các ý lớn sẽ viết để làm sáng tỏ tính triết học trong đề tài. Phần tóm tắt và kết luận: Tóm tắt nội dung cơ bản của tiểu luận, đưa ra kết luận ngắn gọn và cách trả lời vấn đề đặt ra ở phần mở đầu); *Bước 2*: Xây dựng đề cương chi tiết và viết tiểu luận. Chi tiết hóa bộ khung luận điểm bằng các ý lớn, ý nhỏ, các luận cứ và lập luận, các dẫn chứng, bảng, biểu. Lưu ý, khi viết tiểu luận triết học cần sử dụng văn phong khoa học, chính luận. Sử dụng dữ liệu từ tài liệu khác phải có trích dẫn cụ thể gồm tên tài liệu, số trang và nhà xuất bản và năm xuất bản của tài liệu. Phần tài liệu tham khảo cũng cần trình bày theo đúng quy định.

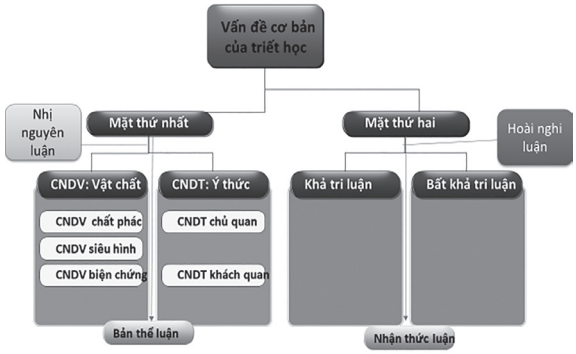
c. Giảng dạy nội dung triết học Mác-Lênin theo sơ đồ minh họa

Đây là một phương pháp rất hiệu quả, đặc biệt khi triết học được xem là môn học trừu tượng và khó hiểu. Để áp dụng phương pháp này, GV có thể sử dụng sơ đồ tư duy, sơ đồ khối, biểu đồ Venn. Sau đây là một số ví dụ khi sử dụng sơ đồ minh họa để triển khai các nội dung cơ bản trong học phần Triết học Mác-Lênin.

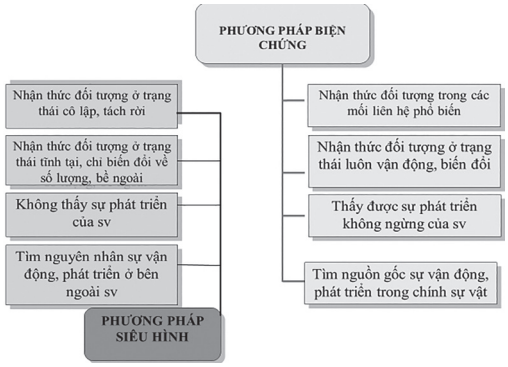
Khi giảng dạy nội dung nguồn gốc ra đời triết học, ta có thể khái quát thành sơ đồ như sau:



Sử dụng sơ đồ minh họa trong triển khai kiến thức hoặc cũng có thể sử dụng để khái quát và tổng kết kiến thức. Chẳng hạn, vấn đề cơ bản của triết học có thể khái quát thành sơ đồ sau:



Ngoài ra, sơ đồ minh họa dùng để so sánh hai phương pháp đối lập như phương pháp siêu hình và phương pháp biện chứng.



Như vậy, thiết kế mô hình giảng dạy theo sơ đồ minh họa đối với học phần Triết học Mác-Lênin giúp bài giảng trở nên sinh động, hấp dẫn hơn, từ đó kích thích sự hứng thú học tập cho SV, khắc phục được sự nhàm chán khi GV chỉ thuyết trình với những khối lượng kiến thức thuần túy lý luận. Sơ đồ minh họa giúp SV nhìn thấy được mối liên hệ giữa các phần kiến thức, xây dựng được một hệ thống kiến thức logic, chặt chẽ. Điều này đặc biệt quan trọng trong Triết học Mác-Lênin, nơi các nguyên lý, quy luật có mối quan hệ mật thiết với nhau. Sơ đồ minh họa với hình ảnh và màu sắc, hình khối sẽ kích thích não bộ, giúp tăng cường khả năng ghi nhớ và tái hiện kiến thức. Qua đó giúp SV tăng cường khả năng phân tích, tổng hợp, so sánh các khái niệm, phạm trù, từ đó phát triển tư duy logic và khả năng phân tích.

3. Kết luận

Giảng dạy học phần Triết học Mác-Lênin theo mô hình tích cực đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt đối với môn học có tính trừu tượng và phức tạp. Căn cứ vào mục tiêu, chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, thái độ của học phần, GV sẽ tích cực sử dụng các mô hình giảng dạy tích cực cho phù hợp. Với việc giảng dạy theo sự hướng dẫn để SV tự học ở nhà, viết tiểu luận sẽ giúp SV tăng cường tính chủ động, sáng tạo, phát triển tư duy phản biện và nâng cao khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Từ đó, hiểu rõ hơn ý nghĩa và giá trị của triết học trong cuộc sống. Để kiến thức triết học vốn khái quát, trừu tượng và nặng tính hàn lâm được SV tiếp nhận một cách chủ động và hứng thú, GV cần xây dựng bài giảng dưới hình thức các sơ đồ minh họa. Điều này giúp SV vừa hệ thống hóa các kiến thức cơ bản, trọng tâm theo trật tự logic, vừa khắc ghi kiến thức nhanh và lâu hơn, qua đó phát triển nhiều kỹ năng cần thiết cho SV không chỉ phục vụ quá trình học tập mà còn có giá trị cho SV khi bước ra và hòa nhập với môi trường xã hội.

Chú thích

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Trường Đại học Tân Trào, Tuyên Quang, Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Giáo trình Triết học Mác-Lênin*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[2] Báo điện tử Chính phủ (2024), *Gợi ý một số phương pháp học tập khoa học cho tân sinh viên.* Nguồn: https://xaydungchinhsach.chinhphu.vn, ngày 16/8/2024.

[3] Đoàn Anh Khái, Nguyễn Anh Tuấn, Dư Đình Phúc (2012), *Giáo trình Logic học và phương pháp học tập nghiên cứu khoa học,* NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

[4] Nguyễn Ngọc Hà (2021), *Tìm hiểu Triết học Mác-Lênin*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.

[5] Lê Doãn Tá (2003), *Một số vấn đề triết học Mác-Lênin - lý luận và thực tiễn*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.